

Số: 47 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 29 tháng 8 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Bình năm 2018.**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 của Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; Văn bản số 5838/BKHĐT-PTDN ngày 18/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí ngân sách trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV năm 2018. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình báo cáo kế hoạch như sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRỢ GIÚP ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHO DNNVV 7 THÁNG NĂM 2017.**

##### **1. Tình hình phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình trong 7 tháng năm 2017.**

###### *a, Số lượng doanh nghiệp đăng ký.*

- 7 tháng đầu năm 2017, trên địa bàn tỉnh có 459 doanh nghiệp và 79 chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký thành lập, bằng 117,09% so với cùng kỳ (đối với DN), bằng 131,67 % so với cùng kỳ (đối với CN/VPĐD); tổng số vốn đăng ký là 2.570,534 tỷ đồng, bằng 99,28% so với cùng kỳ.

- Tính đến thời điểm 31/7/2017, trên địa bàn tỉnh hiện có 5.517 doanh nghiệp vốn đăng ký 49.111,31 tỷ đồng, 663 chi nhánh, văn phòng đại diện.

Trong đó:

+ Chia theo loại hình Công ty TNHH số lượng 3.974 công ty (trong đó: Công ty TNHH 2 thành viên trở lên là 1.879 doanh nghiệp và Công ty TNHH 1 thành viên có số lượng là 2.095 doanh nghiệp); tiếp đến là loại hình Công ty Cổ phần có 1.141 doanh nghiệp, loại hình Doanh nghiệp tư nhân có 402 doanh nghiệp.

+ Chia theo địa bàn: Thành phố Thái Bình có số doanh nghiệp 2.352 doanh nghiệp; Huyện Tiên Hải có 436 doanh nghiệp; Huyện Vũ Thư có 341 doanh nghiệp; Huyện Đông Hưng có 474 doanh nghiệp; Huyện Thái Thụy có 827 doanh nghiệp; Huyện Kiến Xương có 318 doanh nghiệp; Huyện Hưng Hà có 455 doanh nghiệp; Huyện Quỳnh Phụ có 314 doanh nghiệp.

###### *b) Số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản.*

Do gặp nhiều khó khăn về vốn, thị trường tiêu thụ, nhiên liệu đầu vào tăng cao .v.v. trên địa bàn toàn tỉnh 07 tháng đầu năm 2017 đã có 47 doanh nghiệp tự

giải thể, phá sản, chi nhánh/văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động; có 87 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động.

## **2. Tình hình thực hiện trợ giúp đào tạo 7 tháng năm 2017.**

Các Sở, ban, ngành của tỉnh theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện trợ giúp đào tạo nhân lực cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh, tập trung vào nâng cao năng lực quản trị cho nhóm các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên theo định hướng khuyến khích đầu tư của tỉnh như: Hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật mới về kỹ năng, nghiệp vụ và các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, nắm bắt các cam kết quốc tế; Hoạt động tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; Hoạt động tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh theo chuyên đề “Luật sư và doanh nghiệp trong quá trình hội nhập và thực thi các hiệp định tự do thương mại FTA”; phối hợp với các đơn vị đào tạo các chuyên đề về quản trị nhân sự, quản trị tài chính, quản trị marketing...

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp cùng Công ty TNHH tư vấn tài chính và kế toán FAC tổ chức thành công 02 khóa đào tạo “Quản lý bán hàng” và “Marketing” cho 80 học viên đến từ 42 doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuỗi sản xuất và phân phối hàng tiêu dùng trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Công ty Cổ phần MISA triển khai thực hiện hỗ trợ miễn phí cho các doanh nghiệp bộ phần mềm kế toán MISA SME. Các Sở, ngành khác của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên có các hoạt động trợ giúp đào tạo nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Do ngân sách tỉnh còn khó khăn nên kinh phí bố trí cho công tác trợ giúp đào tạo nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn còn hạn chế, cần thiết có sự ủng hộ, hỗ trợ từ phía các Bộ, ngành trung ương và sự nỗ lực phấn đấu cao độ của các cấp các ngành trong thời gian tới.

## **II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TRỢ GIÚP ĐÀO TẠO NĂM 2018.**

### **1. Mục tiêu trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV năm 2018.**

Đẩy nhanh tốc độ phát triển và nâng cao năng lực của DNNVV trên địa bàn tỉnh để đóng góp ngày càng cao vào tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh trong nền kinh tế.

### **2. Nội dung trợ giúp đào tạo.**

#### **a. Đào tạo khởi sự doanh nghiệp**

Đào tạo bồi dưỡng khởi sự thành lập doanh nghiệp mỗi lớp được tổ chức từ 03 ngày (trong đó khoảng 1/3 thời gian giải đáp thắc mắc và thảo luận), bao gồm các nội dung chủ yếu sau: Cung cấp những thông tin cần thiết về hệ thống pháp luật chung về thành lập và hoạt động của Doanh nghiệp như: Luật doanh nghiệp 2014, Luật đầu tư 2014, Luật thuế; Kiến thức và kỹ năng cần thiết thành lập doanh nghiệp; Kiến thức và kỹ năng lập chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh

doanh; Kỹ năng tổ chức sản xuất và vận hành doanh nghiệp; Kiến thức và kỹ năng gia nhập thị trường và Marketing trong khởi sự doanh nghiệp; Quản trị tài chính trong khởi sự doanh nghiệp .v.v.

**b. Đào tạo quản trị doanh nghiệp**

Bao gồm các lớp đào tạo ngắn hạn, thời gian 3 ngày (trong đó khoảng 1/3 thời gian giải đáp thắc mắc và thảo luận) với một số lớp với một số nội dung như sau: Một số vấn đề kinh doanh trên thị trường quốc tế. Quản trị chiến lược theo phương pháp hiện đại. Quản trị nhân lực. Kỹ năng đàm phán và ký kết hợp đồng trong thương mại quốc tế. Ứng dụng CNTT cho doanh nghiệp; Văn hóa doanh nghiệp; Thương mại điện tử với doanh nghiệp. Thương hiệu và sở hữu công nghiệp, Sở hữu trí tuệ.

**c. Quản trị tài chính - kế toán, thuế**

Bao gồm các lớp đào tạo ngắn hạn 2 ngày gồm các nội dung: Kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa; Áp dụng công nghệ thông tin vào kế toán, sử dụng kế toán máy; Áp dụng thương mại điện tử vào công tác kê khai thuế và quyết toán thuế; Cập nhật chính sách, chế độ.

**3. Kế hoạch đào tạo, trợ giúp đào tạo và dự toán kinh phí thực hiện.**

3.1. Đối tượng đào tạo: Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng; trưởng các phòng nghiệp vụ, quản đốc, quản lý phân xưởng và cán bộ, công nhân viên của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

3.2. Số lớp đào tạo: Dự kiến năm 2018, tổ chức 24 khóa đào tạo trên địa bàn tỉnh cho khoảng 1.000 học viên với tổng kinh phí là 1.383.000.000 đồng (bằng chữ: Một tỷ ba trăm tám mươi ba triệu đồng).

Cụ thể như sau:

STT	Địa điểm	Khóa đào tạo	Số lớp	Thời gian tổ chức	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
1	Thành phố Thái Bình	Khởi sự doanh nghiệp	1	Tháng 5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp, Đơn vị tư vấn; Các sở, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND Thành phố
		Quản trị doanh nghiệp	1	Tháng 6		
		Quản trị tài chính-kế toán	2	Tháng 5,6,7		
2	Vũ Thư	Khởi sự doanh nghiệp	1	Tháng 5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp, Đơn vị tư vấn; Các sở, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND Vũ Thư.
		Quản trị doanh nghiệp	1	Tháng 6		
		Quản trị tài chính-kế toán	1	Tháng 7		

STT	Địa điểm	Khóa đào tạo	Số lớp	Thời gian tổ chức	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
3	Kiến Xương	Khởi sự doanh nghiệp	1	Tháng 5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp, Đơn vị tư vấn; Các sở, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND Kiến Xương.
		Quản trị doanh nghiệp	1	Tháng 6		
		Quản trị tài chính-kế toán	1	Tháng 7		
4	Tiền Hải	Khởi sự doanh nghiệp	1	Tháng 7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp, Đơn vị tư vấn; Các sở, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND Tiền Hải
		Quản trị doanh nghiệp	1	Tháng 8		
		Quản trị tài chính-kế toán	2	Tháng 9		
5	Đông Hưng	Quản trị tài chính-kế toán	2	Tháng 10	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp, Đơn vị tư vấn; Các sở, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND huyện Đông Hưng
6	Hưng Hà	Quản trị tài chính-kế toán	1	Tháng 10	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp, Đơn vị tư vấn; Các sở, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND huyện Hưng Hà
7	Thái Thụy	Khởi sự doanh nghiệp	1	Tháng 9	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp, Đơn vị tư vấn; Các sở, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND huyện Thái Thụy
		Quản trị doanh nghiệp	1	Tháng 10		
		Quản trị tài chính-kế toán	2	Tháng 11		
8	Quỳnh Phụ	Khởi sự doanh nghiệp	1	Tháng 10	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp, Đơn vị tư vấn; Các sở, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND huyện Quỳnh Phụ
		Quản trị doanh nghiệp	1	Tháng 11		
		Quản trị tài chính-kế toán	1	Tháng 11		
<b>Tổng cộng</b>			<b>24</b>			

### 3.3. Nguồn kinh phí và dự toán chi tiết kinh phí thực hiện

Kế hoạch được thực hiện trên cơ sở các nguồn kinh phí gồm:

- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ đào tạo là 50% với tổng kinh phí là: 691.500.000 đồng; Trong đó: Ngân sách Trung ương hỗ trợ đào tạo từ nguồn kinh phí Cục Phát triển Doanh nghiệp - Bộ Kế hoạch và Đầu tư quản lý hỗ trợ là 691.500.000 đồng.

- Từ nguồn đóng góp của doanh nghiệp, tài trợ của các tổ chức và cá nhân, nguồn khác tham gia đào tạo là 50%, tổng kinh phí là 691.500.000 đồng .

*Cụ thể như sau:*

*DVT: đồng*

Diễn giải	Lớp đào tạo khởi sự, quản trị DN	Lớp quản trị tài chính kế toán, thuế	Tổng cộng	Ghi chú
Số lớp đào tạo (trong đó số lớp khởi sự DN chiếm 25%)	12	12	24	
Số học viên bình quân/lớp	40	40		
Tổng chi phí đào tạo từ các nguồn	<b>734.520.000</b>	<b>648.480.000</b>	<b>1.383.000.000</b>	
- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ đào tạo là 50%; Trong đó:	367.260.000	324.240.000	<b>691.500.000</b>	
+ Ngân sách trung ương hỗ trợ đào tạo	367.260.000	324.240.000	<b>691.500.000</b>	<i>NS TW hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức 12 lớp</i>
- Từ nguồn đóng góp của DN, tài trợ của các tổ chức và cá nhân là 50%	367.260.000	324.240.000	<b>691.500.000</b>	

Tổng kinh phí dự kiến tổ chức 24 lớp đào tạo năm 2018 là: **1.383.000.000 đồng** (có phụ lục gửi kèm theo).

#### 4. Tổ chức thực hiện.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổng hợp, lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các lớp đào tạo và báo cáo tình hình thực hiện công tác trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn.

+ Hỗ trợ giới thiệu giảng viên cho các đơn vị phối hợp cung cấp dịch vụ đào tạo; theo dõi, nghiệm thu lớp đào tạo và thực hiện thanh quyết toán lớp theo chế độ.

+ Triệu tập học viên; tổ chức lớp đào tạo theo đúng nội dung và tiến độ; lấy ý kiến đánh giá của học viên.

+ Thanh quyết toán kinh phí đào tạo theo đúng quy định của Nhà nước.

- Giao các sở, ngành có liên quan phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tổng hợp nhu cầu hỗ trợ đào tạo, trợ giúp, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, đơn vị mình.

### III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên đây là Kế hoạch trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2018. Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Phát triển doanh nghiệp) và Bộ Tài Chính (Cục Tài chính doanh nghiệp) xem xét hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách trung ương với số tiền 691.500.000 đồng cho tỉnh Thái Bình để phục vụ cho công tác trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho Doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2018./m

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- Các phòng: TH, CTXDGT, NNTNMT;
- Lưu: VT, KT. *mm*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
~~RHỘ~~ CHỦ TỊCH



*Phạm Văn Ca*

**TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ TRỢ GIÚP ĐÀO TẠO CHO DNNVV NĂM 2018**  
**PHẦN LƯC L - HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC CÁC KHÓA ĐÀO TẠO**  
 (Kèm theo Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 29/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)



**A- HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC CÁC KHÓA ĐÀO TẠO**

ĐVT: đồng

Số TT	Khóa đào tạo	Số lớp	Tổng chi phí	Phân chia nguồn			Học viên /Lớp
				NS NN hỗ trợ (50%)	Từ nguồn xã hội hóa hoặc thu của HV (50%)	Số lượng học viên	
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	<i>g</i>	<i>f</i>	<i>h</i>
1	Khởi sự Doanh nghiệp	6	367.260.000	183.630.000	183.630.000	240	40/3
2	Quản trị Doanh nghiệp	6	367.260.000	183.630.000	183.630.000	240	40/3
3	Quản trị tài chính kế toán, thuế	12	648.480.000	324.240.000	324.240.000	480	40/6
	<b>Tổng cộng (1+2+3)</b>	<b>24</b>	<b>1.383.000.000</b>	<b>691.500.000</b>	<b>691.500.000</b>	<b>960</b>	

**B- CÁC HOẠT ĐỘNG TRỢ GIÚP KHÁC**

## PHỤ LỤC II - DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ TỔ CHỨC KHÓA ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC DNNVV NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 47 /KH-UBND ngày 29 /8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

Đơn vị đào tạo: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Địa điểm thực hiện: tỉnh Thái Bình; Thời gian thực hiện: 03 ngày;

Khóa đào tạo: Khởi sự doanh nghiệp, Quản trị doanh nghiệp; Số học viên tham gia: 40 học viên.

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung chi	ĐV tính (buổi, học viên...)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân chia nguồn			Ghi chú
						NS NN hỗ trợ	Nguồn thu xã hội hóa	Nguồn đóng góp, tài trợ	
a	b	c	d	e	f = d x e	g	h	i	j
<b>A</b>	<b>Chi phí tổ chức 1 khóa đào tạo = (1 + (2))</b>				<b>61.210.000</b>	<b>30.605.000</b>	<b>30.605.000</b>	-	NSNN hỗ trợ 50%
<b>1</b>	<b>Chi phục vụ trực tiếp khóa đào tạo</b>				<b>59.500.000</b>	<b>29.750.000</b>	<b>29.750.000</b>	-	
-	Chi cho giảng viên								
+	Thù lao	ngày	3	1.200.000	3.600.000	1.800.000	1.800.000,0		
+	Chi phí đi lại	lượt	2	1.250.000	2.500.000	1.250.000	1.250.000,0		
+	Chi phí lưu trú	ngày	3	250.000	750.000	375.000	375.000,0		
+	Phụ cấp tiền ăn	ngày	3	150.000	450.000	225.000	225.000,0		
-	Chi phí tài liệu	học viên	40	200.000	8.000.000	4.000.000	4.000.000,0		
-	Thuê hội trường, phòng học, thiết bị phạm vi học tập	ngày	3	5.000.000	15.000.000	7.500.000	7.500.000,0		
-	Văn phòng phẩm	học viên	40	55.000	2.200.000	1.100.000	1.100.000,0		
-	Nước uống, giải khát giữa giờ	ngày*người	150	30.000	4.500.000	2.250.000	2.250.000,0		
-	Chi khai giảng, bế giảng	ngày	2	1.000.000	2.000.000	1.000.000	1.000.000,0		
-	Ra đề thi, coi thi, chấm thi	khóa	1	4.400.000	4.400.000	2.200.000	2.200.000,0		
-	Chi cho học viên đi khảo sát thực tế - nếu có (Thuê phương tiện đưa đón học viên)				-	-	-		
-	Chi in và cấp chứng chỉ	học viên	40	150.000	6.000.000	3.000.000	3.000.000,0		
-	Khen thưởng học viên xuất sắc	học viên	6	200.000	1.200.000	600.000	600.000,0		
-	Chi phí khác: điện, nước, trông xe,...	người*ngày	3	300.000	900.000	450.000	450.000,0		



-	Chi phí chiêu sinh	học viên	40	200.000	8.000.000	4.000.000	4.000.000,0		
2	<b>Chi hoạt động quản lý một khóa đào tạo (Tối đa 10% trên tổng chi phí tổ chức 1 khóa đào tạo)</b>				<b>1.710.000</b>	<b>855.000</b>	<b>855.000</b>		-
-	Công tác phí cho cán bộ quản lý khóa đào tạo (áp dụng trong trường hợp khóa đào tạo ở xa đơn vị đào tạo)				-				
+	<i>Chi phí đi lại</i>				-				
+	<i>Tiền ăn</i>	ngày	3	170.000	510.000	255.000	255.000		
+	<i>Tiền ở</i>	ngày	3	250.000	750.000	375.000	375.000		
-	Chi làm thêm giờ của cán bộ quản lý lớp (nếu có)				-	-	-		
-	Tổ chức các cuộc họp nhằm triển khai khóa học				-	-	-		
-	Chi phí khác để phục vụ quản lý, điều hành lớp học	ngày	3	150.000	450.000	225.000	225.000		
<b>B</b>	<b>Hỗ trợ học phí cho học viên ở địa bàn ĐBK = (Mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBK) x (Số HV ĐBK)</b>								
	Mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBK = (Số NSNN hỗ trợ tại dòng A cột g - Số huy động tài trợ tại dòng A cột i): (Tổng số học viên tham gia)					-			
<b>C</b>	<b>Tổng cộng số tiền NS tính hỗ trợ tổ chức lớp học = A+B</b>					<b>30.605.000</b>			

### PHỤ LỤC III - DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ TỔ CHỨC KHÓA ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC DNNVV NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 29/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

Đơn vị đào tạo: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa điểm thực hiện: tỉnh Thái Bình; Thời gian thực hiện: 02 ngày

Khóa đào tạo: Quản trị tài chính kế toán, thuế; Số học viên tham gia: 40 học viên

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung chi	ĐV tính (buổi, học viên...)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân chia nguồn			Ghi chú
						NSNN hỗ trợ	Nguồn thu học phí của học viên	Nguồn đóng góp, tài trợ	
a	b	c	d	e	f = d x e	g	h	i	j
<b>A</b>	<b>Chi phí tổ chức 1 khóa đào tạo = (1 + (2))</b>				<b>54.040.000</b>	<b>27.020.000</b>	<b>27.020.000</b>	-	NSNN hỗ trợ 50%
<b>1</b>	<b>Chi phục vụ trực tiếp khóa đào tạo</b>				<b>52.800.000</b>	<b>26.400.000</b>	<b>26.400.000</b>	-	
-	Chi cho giảng viên								
+	Thù lao	ngày	2	1.500.000	3.000.000	1.500.000	1.500.000		
+	Chi phí đi lại	lượt	2	1.250.000	2.500.000	1.250.000	1.250.000		
+	Chi phí lưu trú	ngày	2	250.000	500.000	250.000	250.000		
+	Phụ cấp tiền ăn	ngày	2	150.000	300.000	150.000	150.000		
-	Chi phí tài liệu	học viên	40	200.000	8.000.000	4.000.000	4.000.000		
-	Thuê hội trường, phòng học, thiết bị phạm vi học tập	ngày	2	5.500.000	11.000.000	5.500.000	5.500.000		
-	Văn phòng phẩm	học viên	40	55.000	2.200.000	1.100.000	1.100.000		
-	Nước uống, giải khát giữa giờ	ngày*người	100	30.000	3.000.000	1.500.000	1.500.000		
-	Chi khai giảng, bế giảng	ngày	2	1.000.000	2.000.000	1.000.000	1.000.000		
-	Ra đề thi, coi thi, chấm thi	khóa	1	4.500.000	4.500.000	2.250.000	2.250.000		
-	Chi cho học viên đi khảo sát thực tế - nếu có (Thuế phương tiện đưa đón học viên)				-	-	-		
-	Chi in và cấp chứng chỉ	học viên	40	150.000	6.000.000	3.000.000	3.000.000		
-	Khen thưởng học viên xuất sắc	học viên	6	200.000	1.200.000	600.000	600.000		
-	Chi phí khác: điện, nước, trông xe,...	người*ngày	2	300.000	600.000	300.000	300.000		

-	Chi phí chiêu sinh	học viên	40	200.000	8.000.000	4.000.000	4.000.000		
2	<b>Chi hoạt động quản lý một khóa đào tạo (Tối đa 10% trên tổng chi phí tổ chức 1 khóa đào tạo)</b>				<b>1.240.000</b>	<b>620.000</b>	<b>620.000</b>		-
-	Công tác phí cho cán bộ quản lý khóa đào tạo (áp dụng trong trường hợp khóa đào tạo ở xa đơn vị đào tạo)				-				
+	<i>Chi phí đi lại</i>				-				
+	<i>Tiền ăn</i>	ngày	2	170.000	340.000	170.000	170.000		
+	<i>Tiền ở</i>	ngày	2	250.000	500.000	250.000	250.000		
-	Chi làm thêm giờ của cán bộ quản lý lớp (nếu có)				-	-	-		
-	Tổ chức các cuộc họp nhằm triển khai khóa học				-	-	-		
-	Chi phí khác để phục vụ quản lý, điều hành lớp học	ngày	2	200.000	400.000	200.000	200.000		
<b>B</b>	<b>Hỗ trợ học phí cho học viên ở địa bàn ĐBKK = (Mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBKK) x (Số HV ĐBKK)</b>								
	Mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBKK = (Số NSNN hỗ trợ tại dòng A cột g - Số huy động tài trợ tại dòng A cột i): (Tổng số học viên tham gia)					-			
<b>C</b>	<b>Tổng cộng số tiền NS tình hỗ trợ tổ chức lớp học = A+B</b>					<b>27.020.000</b>			